

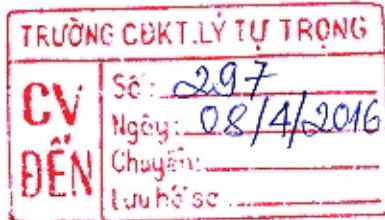
ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 938 /GDĐT-TC
Về hướng dẫn công tác đánh giá
kết quả bồi dưỡng thường xuyên
năm học 2015-2016

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2016

Ký: *Thầy Đinh Tấn Tài*



Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận huyện;
- Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông;
- Giám đốc trung tâm Giáo dục thường xuyên;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở,

Căn cứ Thông tư số 26 /2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học phổ thông; Thông tư số 31/2011 ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THCS; Thông tư số 32/2011 ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học; Thông tư số 33/2011 ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Giáo dục thường xuyên; Thông tư số 36/2011 ngày 17/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Mầm non);

Căn cứ kế hoạch số 1945/KH-GDĐT-TC ngày 24/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2015-2016;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận huyện, Trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, các đơn vị trực thuộc Sở về công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) của cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2015 – 2016 như sau:

I. Nội dung đánh giá:

Các đơn vị căn cứ nội dung bồi dưỡng của kế hoạch số 1945/KH-GDĐT-TC ngày 25/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2015-2016 để đánh giá kết quả học BDTX cho cán bộ quản lý và giáo viên tại đơn vị đối với nội dung 1, 2, 3.

II. Căn cứ và phương thức đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên:

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX giáo viên:

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch.

2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX:

2.1. Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả BDTX:

Hiệu trưởng (Giám đốc) chịu trách nhiệm tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm).
- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

2.2. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX:

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.3. Điểm trung bình kết quả BDTX:

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên}) : 3.$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

3. Xếp loại kết quả BDTX:

3.1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;
- Loại K nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;
- Loại G nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

3.2. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

3.3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

4. Công nhận kết quả BDTX:

Hiệu trưởng các trường MN, TiH, THCS tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của CBQL và giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên và gửi hồ sơ đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015-2016 của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo để Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và báo cáo cho Sở Giáo dục và Đào tạo. Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở hoàn thành BDTX năm học 2015-2016 (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

Hiệu trưởng các trường THPT, Giám đốc các trung tâm GDTX, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của CBQL, giáo viên và gửi hồ sơ đánh giá về Sở Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo không công nhận kết quả BDTX năm học 2015 – 2016 đối với các đơn vị không nộp hồ sơ đầy đủ và đúng hạn

Căn cứ vào các nội dung trên, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện và nộp hồ sơ công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015 – 2016 của đơn vị về phòng Tổ chức cán bộ **từ ngày 16/5/2016 đến hết ngày 30/5/2016**. Hồ sơ bao gồm:

1. Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác BDTX năm học 2015 – 2016 của đơn vị.
2. Kế hoạch BDTX năm học 2015 – 2016 của đơn vị (đối với các đơn vị chưa gửi Kế hoạch cho Sở Giáo dục và Đào tạo).
3. Báo cáo kết quả BDTX năm học 2015 – 2016 theo mẫu (**Mẫu 1** dành cho các trường trường THPT, trung tâm GDTX, các đơn vị trực thuộc; **Mẫu 2** dành cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo).
4. Phụ lục đánh giá kết quả BDTX năm học 2015 – 2016 theo mẫu (**Phụ lục I** dành cho các trường THPT, TTGDTX, các đơn vị trực thuộc; **phụ lục II, III, IV, V** dành cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo). Riêng (các) bảng phụ lục đánh giá kết quả BDTX, ngoài gửi bằng văn bản (người nhận: chuyên viên Lê Thị Lệ Nga), các đơn vị gửi e-mail về phòng Tổ chức Cán bộ - Sở Giáo dục và Đào tạo qua địa chỉ: ltlnga.sgddt@tphcm.gov.vn để thuận tiện trong việc tổng hợp theo từng bậc học.
5. Lưu ý: Các đơn vị không chỉnh sửa biểu mẫu các phụ lục.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện nội dung hướng dẫn trên và nộp hồ sơ về phòng Tổ chức Cán bộ đầy đủ và đúng thời hạn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Thanh

MẪU 1: (Dành cho các trường THPT, TTGDTX, các đơn vị trực thuộc)

Đơn vị: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: _____

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày _____ tháng _____ năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ BOI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC: 2015 - 2016

Căn cứ kế hoạch số 1945/KH-GDĐT-TC ngày 24/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2015-2016;

Căn cứ văn bản số /GDĐT-TC ngày tháng 4 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015-2016;

Trường / Trung tâm báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015 – 2016 gồm những nội dung sau đây:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Nhân sự:

- Tổng số CBQL và giáo viên: người. Trong đó:

Cán bộ quản lý: người.

Giáo viên: người.

2. Thuận lợi và khó khăn trong việc triển khai công tác BDTX:

2.1 Thuận lợi:

2.2 Khó khăn:

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC BOI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN:

1. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2015 – 2016:

- Công tác xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2015 – 2016 (nêu số của kế hoạch).

- Ra quyết định thành lập ban chỉ đạo công tác BDTX năm học 2015 – 2016 của đơn vị (nêu số của quyết định).

2. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch BDTX của đơn vị:

- Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên tham gia BDTX đầy đủ 3 nội dung bồi dưỡng:

- Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên không tham gia BDTX đầy đủ 3 nội dung bồi dưỡng:

Lý do:

.....

.....

- Số lượng module CBQL, GV chọn bồi dưỡng cho nội dung 3 là module. Tên cụ thể các module thể hiện trong bảng sau:

Stt	Tên module	Hình thức tổ chức	Thời gian tổ chức	Số CBQL, giáo viên tham gia	Ghi chú

3. Kết quả đánh giá BDTX của CBQL và giáo viên:

Kết quả xếp loại BDTX của CBQL, giáo viên năm học 2015 – 2016 như sau:

- Loại giỏi (G): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại khá (K): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại trung bình (TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Tổng cộng (Loại G + Loại K + Loại TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Không hoàn thành: (số lượng/tỷ lệ).
- Kết quả cụ thể theo phụ lục I đính kèm.

III. NHẬN XÉT – ĐÁNH GIÁ:

1. Mặt mạnh:
2. Mặt hạn chế:
3. Biện pháp khắc phục:

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có):

Nơi nhận :

- P.TCCB/Sở GD & ĐT;
- Lưu (VT).

HIỆU TRƯỞNG / GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

MẪU 2: (Dành cho các Phòng GD&ĐT):

Đơn vị: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: _____

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày _____ tháng _____ năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ BOI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC: 2015 - 2016

Căn cứ kế hoạch số 1945/KH-GD&ĐT-TC ngày 24/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2015-2016;

Căn cứ văn bản số /GD&ĐT-TC ngày tháng 4 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015-2016;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận / Huyện báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015 – 2016 gồm những nội dung sau đây:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Nhân sự:

- Tổng số CBQL và GV hiện có toàn Quận / Huyện: người. Trong đó:
- Bạc MN: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
 - Bạc TiH: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
 - Bạc THCS: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.

2. Thuận lợi và khó khăn trong việc triển khai công tác BDTX:

2.1 Thuận lợi:

2.2 Khó khăn:

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC BOI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN:

1. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2015 – 2016 và thẩm định, phê duyệt kế hoạch BDTX của các trường MN, TiH, THCS:

- Công tác xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2015 – 2016 của Phòng GD&ĐT (nêu số của kế hoạch).
- Ra quyết định thành lập ban chỉ đạo công tác BDTX năm học 2015 – 2016 cho toàn Quận / Huyện của Phòng GD&ĐT (nêu số của quyết định).
- Công tác tổ chức thẩm định và phê duyệt kế hoạch BDTX năm học 2015 – 2016 của các trường MN, TiH, THCS thuộc Quận / Huyện của Phòng GD&ĐT.

2. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch BDTX của đơn vị:

- Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên tham gia BDTX đầy đủ 3 nội dung bồi dưỡng của 3 bậc học là người. Trong đó:
 - + Bạc MN: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
 - + Bạc TiH: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
 - + Bạc THCS: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.

- Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên không tham gia BDTX đầy đủ 3 nội dung bồi dưỡng của 3 bậc học là người. Trong đó: + Bậc MN: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
+ Bậc TiH: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
+ Bậc THCS: Cán bộ quản lý: người, giáo viên: người.
Lý do:
.....
.....
- Tổng số module CBQL, GV chọn bồi dưỡng cho nội dung 3 là module. Trong đó:
+ Bậc MN Module.
+ Bậc TiH Module.
+ Bậc THCS Module.
Tên cụ thể các module thể hiện trong bảng sau:

Bậc học	Tên module	Hình thức tổ chức	Ghi chú
MẦM NON			
TIỂU HỌC			
THCS			

3. Kết quả đánh giá BDTX của CBQL và giáo viên:

- Tổng số CBQL, giáo viên hoàn thành BDTX năm học 2015 – 2016 của 3 bậc học: (số lượng/tỷ lệ)
- Tổng số CBQL, giáo viên không hoàn thành BDTX năm học 2015 – 2016 của 3 bậc học: (số lượng/tỷ lệ)

Kết quả xếp loại BDTX của CBQL, giáo viên năm học 2015 – 2016 theo từng bậc học như sau:

3.1. Kết quả xếp loại CBQL và giáo viên bậc MN:

Tổng số CBQL và GV: người.

- Loại giỏi (G): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại khá (K): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại trung bình (TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Tổng cộng (Loại G + Loại K + Loại TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Không hoàn thành: (số lượng/tỷ lệ).

3.2. Kết quả xếp loại CBQL và giáo viên bậc Tiểu học:

Tổng số CBQL và GV: người.

- Loại giỏi (G): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại khá (K): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại giỏi (TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Tổng cộng (Loại G + Loại K + Loại TB): (số lượng/tỷ lệ).

- Không hoàn thành: (số lượng/tỷ lệ).

3.3. Kết quả xếp loại CBQL và giáo viên bậc THCS:

Tổng số CBQL và GV: người.

- Loại giỏi (G): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại khá (K): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại giỏi (TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Tổng cộng (Loại G + Loại K + Loại TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Không hoàn thành: (số lượng/tỷ lệ).

3.4. Kết quả xếp loại CBQL và giáo viên 3 bậc học:

- Loại giỏi (G): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại khá (K): (số lượng/tỷ lệ).
- Loại giỏi (TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Tổng cộng (Loại G + Loại K + Loại TB): (số lượng/tỷ lệ).
- Không hoàn thành: (số lượng/tỷ lệ).

Kết quả cụ thể theo phụ lục II, III, IV, V đính kèm.

III. NHẬN XÉT – ĐÁNH GIÁ:

1. Mặt mạnh:

2. Mặt hạn chế:

3. Biện pháp khắc phục:

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có):

Nơi nhận :

- P.TCCB/Sở GD & ĐT;
- Lưu (VT).

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên, đóng dấu)

Tên cơ quan, đơn vị: _____
Số ĐT liên lạc: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
NĂM HỌC: 2015 - 2016**

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	ĐIỂM THÀNH PHẦN CÁC NỘI DUNG BỒI DƯỠNG			Điểm TB	Xếp loại	Ghi chú
				Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3			

Tổng cộng danh sách có cán bộ, giáo viên. Trong đó:

- Không hoàn thành: người.
- Hoàn thành (Loại G+K+TB): người.
- Loại G: người.
- Loại K: người.
- Loại TB: người.

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Không chỉnh sửa các cột của biểu mẫu.
- Nhập danh sách bằng Excel, Font chữ Times New Roman;
- Cột "Ngày tháng năm sinh" nhập đầy đủ, chính xác và định dạng dd/mm/yyyy;
- Cột "Chức vụ" ghi Hiệu trưởng/ Phó Hiệu trưởng/ Giáo viên.